TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2017/HSST
Ngày: 23 - 8 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Xuân Chiến.

Ông Ngụy Thanh Tuyên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2017/HSST- QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn T - Sinh năm 1968.
Nơi sinh: Xóm X, xã G, huyện G, tỉnh N.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm X, xã G, huyện G, tỉnh N.Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 5/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Phúc B (đã chết); mẹ là Nguyễn Thị L ; Vợ là: Nguyễn Thị M ; Có hai con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân:

- Năm 1995 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Thủy xử phạt 6 tháng tù về tội " Tổ chức dùng chất ma túy";

- Năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 5 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ra trại ngày 29/4/2013.

Bị cáo bị tạm giam tính từ ngày bắt tạm giữ 11/5/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 10/5/2017 Đặng Văn V - Sinh năm 1972, trú tại xóm 6 xã B là đối tượng nghiện ma túy đi bộ đến nhà Đinh Văn T mục đích để mua Heroine để sử dụng, V đến gặp T đang ở nhà, V hỏi T mua ma túy, T đồng ý V đưa cho T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), T nhận tiền đồng thời đưa cho V 02 gói ma túy thì bị tổ tuần tra Đồn Biên phòng Ba Lạt kết hợp cùng lực lượng Công an xã Giao Xuân phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của V 02 gói nhỏ được gói găng giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng V khai đó là Heroine vừa mua của T được niêm phong ký hiệu MI, thu giữ của T 200.000 đồng T khai đó là tiền T vừa bán 02 gói ma túy cho V mà có. Ngoài ra T còn tự giác giao nộp 18 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (gồm 17 gói được gói bằng giấy màu trắng và 01 gói được gói bằng giấy bóng nhỏ màu trắng) được ký hiệu MII, Toản khai đó là Heroine Toản cất dấu mục đích để bán kiếm lời.

Tại phiên tòa, Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm pháp của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận số 384/GĐKTHS ngày 11/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu MI và MII gửi đi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu MI: 0,089 gam và tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu MII: 0,663gam.

Bản cáo trạng số 54/CT R ngày 13/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bán ma túy cho Vinh 02 gói Heroine lấy 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và cất dấu 18 gói Heroine mục đích để bán kiếm lời như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" Do đó, Viện kiểm sát giữa nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194. Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định. Tịch thu 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Vinh mà có sung quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Đinh Văn T đã có hành vi bán trái phép cho Đặng Văn V 02 gói Heroine tổng trọng lượng (tổng khối lượng) là: 0,089 gam lấy 200.000 đồng, tại nhà ở của mình vào khoảng 15 giờ ngày 10/5/2017 thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt bị cáo còn giao nộp 18 gói Heroine có tổng trọng lượng (tổng khối lượng) là: 0,663 gam bị cáo khai cất dấu để bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng 03 lần phải chấp hành hình phạt tù về các tội phạm về ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại đi mua ma túy về bán cho người nghiện để kiếm lời. Vì vậy pháp luật cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn nữa như vậy mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng …", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, có áp dụng cũng không khả thi. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định. Số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy mà có vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Đặng Văn V có hành vi mua Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Xét thấy hành vi của Đặng Văn V chưa đến mức phải xử lý bằng pháp luật hình sự nên Đồn Biên phòng Ba Lạt đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine Toản có bán cho V và số cất dấu, T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở ngã tư Bưu điện huyện Giao Thủy. Quá trình điều tra chưa xác định được người bán ma túy cho T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy tách ra để điều tra và có biện pháp xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(Được ghi chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14/7/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện Giao Thuỷ.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.
- Công an huyện Giao Thuỷ.
- Chi cục THADS huyện Giao Thuỷ.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.